

Bản án số: 89/2018/HS - ST.

Ngày: 21/6/20178

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Mai Văn Bé Em.**

2. Bà: **Trần Lệ Nga.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên
tòa: Ông: **Lê Hoàng Vẹn** – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố
Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2018/HSST ngày
23/5/2018 đối với bị cáo:

Thái Vĩnh H (Hón) – Sinh năm: 1980, tại Hòn Đất – Kiên Giang. Nơi
ĐKHKTT: Số 668, ấp Thị T, Thị trấn Sóc S, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang. Chỗ
ở: Số 668, ấp Thị T, Thị trấn Sóc S, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp:
Thợ điện; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:
Việt Nam; Con ông Thái Kết Lén và bà Giang Mỹ Anh; Vợ: Cao Thị Cẩm Hiên;
Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa. Bị cáo được tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại
địa chỉ trên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bà **Hồng Tuyết M** – Sinh
năm: 1996. (Có mặt)*

Trú tại: Số 661/7 Mạc C, phường Vĩnh Q, Tp R G, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 10/12/2017, Thái Vĩnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68P1-8944 lưu thông trên đường Mạc Cửu, hướng từ cầu Số 2 về thành phố Rạch Giá (đã có giấy phép lái xe hạng A1). Khi đến trước nhà số 588 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, H thấy ông Hồng Song Kđang điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 68AA-003.18 lưu thông theo chiều ngược lại và chuyển hướng qua phần đường bên trái theo hướng đi của ông K để tránh phần đường bị hư hỏng (ổ gà). Thấy vậy, H liền điều khiển xe tránh qua phần đường bên trái theo hướng đi để tránh xe của ông K. Ngay lúc này, ông K điều khiển xe chuyển hướng lại phần đường bên phải của mình thì bị xe của H đụng ngã xuống đường bị thương nặng. Đến khoảng 05 giờ 45 ông chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, còn Thái Vĩnh H chỉ bị thương tích nhẹ.

Nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn là do Thái Vĩnh H điều khiển xe mô tô biển số 68P1-8944 đi không đúng phần đường quy định (lấn sang phần đường bên trái là 0,2 m) nên đụng vào xe mô tô 68AA-003.18 do Hồng Song Kđiều khiển chạy theo hướng ngược lại, hậu quả làm ông K bị thương nặng và chết sau đó. Đến ngày 01/02/2018, Thái Vĩnh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Trong quá trình điều tra và truy tố, bị can Thái Vĩnh H đều khai báo thành khẩn, ăn năn về hành vi phạm tội của mình; bị can và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục theo yêu cầu của gia đình người bị hại.

*** Việc thu giữ vật chứng:**

- Thu tại hiện trường: 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 68AA - 00381; 01 (một) xe mô tô biển số 68P1 – 9844

*** Xử lý vật chứng:**

- 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 68AA - 00381, đã trao trả cho đại diện gia đình người bị hại là chị Hồng Tuyết M.

- 01 (một) xe mô tô biển số 68P1 – 9844 đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Thái Vĩnh H

* **Bản kết luận giám định pháp y tử thi**, số: 749A, ngày 25/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- + Sây xác da bầm tụ máu vùng chuân trái.
- + Hai lỗ mũi và miệng chảy máu.
- + Tụ máu dưới da vùng đỉnh chằm thái dương.
- + Tụ máu cơ thái dương trái.
- + Nứt xương sọ phức tạp vùng đỉnh chằm thái dương.
- + Tụ máu dưới màng nhện bán cầu não trái.
- + Dập não thái dương trái.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT – VKSTPRG ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Thái Vĩnh H** về tội “***Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”, theo khoản 1 Điều 202 Bộ BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với **Thái Vĩnh H** về tội “***Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện giao thông trên đường là phải tuân thủ những quy định về an toàn g iao thông, chạy với tốc độ cho phép, phải có giấy phép lái xe theo quy định, không được điều khiển xe khi trong người đã có uống rượu, bia, phải chạy đúng phần đường, làn đường dành riêng cho xe ô tô, xe mô tô theo quy định...Tuy nhiên, với ý thức chủ quan, ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 68P1 - 8944 chạy lấn sang phần đường dành cho xe lưu thông chiều lưu ngược lại nên khi gặp xe của ông K BKS 68AA - 003.18 điều khiển theo chiều ngược lại, bị cáo xử lý không kịp nên đã đụng vào xe ông K, hậu quả làm cho ông K thương tích nặng và chết sau đó. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án nghiêm để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí

mai táng phí và các khoản chi phí hợp lý khác cho gia đình bị hại, bản thân là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015.

*** *Xử phạt:*** Bị cáo **Thái Vĩnh H** – **Mức án 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng**

*** *Về trách nhiệm dân sự:*** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo bồi thường cho bà Hồng Tuyết M chi phí mai táng và các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 100.000.000.000 đồng. bị cáo đã bồi thường xong Bà M không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thưa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại...không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “***Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 202 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện giao thông trên đường là phải tuân thủ những quy định về an toàn giao thông, chạy với tốc độ cho phép, phải có giấy phép lái xe theo quy định, không được điều khiển xe khi trong người đã có uống rượu, bia, phải chạy đúng phần đường, làn đường ... Tuy nhiên, với ý thức chủ quan, ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 68P1 - 8944 chạy lấn sang phần đường dành cho xe lưu thông chiều lưu ngược lại nên khi gặp xe của ông K BKS 68AA - 003.18 điều khiển theo chiều ngược lại, bị cáo xử lý không kịp nên đã đụng vào xe ông K, hậu quả làm cho ông K thương tích nặng và chết sau đó.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ra cảnh mất mát đau thương lớn lao cho gia đình nạn nhân và làm ảnh hưởng lâu dài đến cuộc sống của gia đình người bị hại, ảnh hưởng tới trật tự an toàn giao thông và an toàn xã hội.

Như chúng ta đã biết, vấn đề tai nạn giao thông hiện nay trên cả nước diễn ra ngày càng phức tạp, số vụ tai nạn giao thông xảy ra làm thương vong cho nhiều người ngày càng gia tăng, từ đó đã được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm và kiên quyết xử lý thật nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm về vấn đề an toàn giao thông. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm, mới tương xứng với chất hậu quả mà bị cáo đã gây nên, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục các bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tất cả các chi phí điều trị thương tích cho bị hại, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh có khó khăn, bản thân có nơi cư trú rõ ràng... Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS cho bị cáo không cần bắt giam bị cáo mà giao bị cáo về địa phương giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015 làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 202 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm"

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 BLDS*

- Sau khi vụ án xảy ra, đại diện gia đình người bị hại bà M yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng phí và các khoản chi phí hợp lý khác và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 100.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong bà M không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo Thái Vĩnh H phạm tội "*Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999, điểm b và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Thái Vĩnh H – 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 18 tháng. *Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.*

- *Giao bị cáo Thái Vĩnh H cho UBND Thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.*

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22/6/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.